

# CÁC CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ ĐÀO TẠO CHO HỌC SINH, SINH VIÊN HỌC NGHỀ TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP VÀ CAO ĐẲNG

(Phụ lục kèm theo Công văn số...../SLĐT BXH-LĐVL&GDNN ngày... tháng ...năm 2023 của SLĐT BXH Long An)

## **I. Chính sách miễn, giảm học phí đối với học sinh, sinh viên học trình độ trung cấp, cao đẳng:**

Ngày 27/8/2021, Chính phủ ban hành Nghị định số 81/2021/NĐ-CP quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo. Trong đó, quy định:

### **1. Đối tượng được miễn học phí gồm:**

- Các đối tượng theo quy định tại Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng nếu đang theo học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Sinh viên khuyết tật.

- Người học các trình độ trung cấp, cao đẳng mồ côi cả cha lẫn mẹ, không nơi nương tựa theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp.

### **- Người tốt nghiệp trung học cơ sở học tiếp lên trình độ trung cấp.**

- Tùy theo nhóm ngành, nghề đào tạo mà mức học phí được miễn, giảm năm học 2023-2024: từ 1.328.000 đồng/tháng đến 1.820.000 đồng/tháng.

### **2. Đối tượng được giảm học phí**

Các đối tượng được giảm 70% học phí gồm: Học sinh, sinh viên học một số nghề học nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm đối với giáo dục nghề nghiệp theo danh mục các nghề học nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định.

### **3. Phương thức hỗ trợ: 10 tháng/năm.**

## **II. Chính sách tín dụng (vay vốn) đối với học sinh, sinh viên**

- Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg ngày 27/9/2007 của Thủ tướng Chính phủ.

- Mức vay vốn tối đa là 4.000.000 đồng/tháng/học sinh, sinh viên.

- Lãi suất cho vay ưu đãi đối với học sinh, sinh viên là 0,5%/tháng.

- Đối tượng, thời hạn vay, thời hạn trả theo quy định.

## **III. Chính sách nội trú**

Thực hiện theo Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg ngày 20/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định về chính sách nội trú đối với học sinh, sinh

viên học cao đẳng, trung cấp và văn bản hợp nhất số 2688/VBHN-BLĐTĐTBXH ngày 8/7/2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hợp nhất quyết định về chính sách nội trú đối với học sinh, sinh viên học cao đẳng, trung cấp.

- Mức hỗ trợ của chính sách là **60% mức tiền lương cơ sở/tháng đối với học sinh, sinh viên người dân tộc Kinh thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo có hộ khẩu thường trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc thiểu số, biên giới, hải đảo** (khoảng 60 % x 1.490.000đ = 894.000đ/tháng; Nếu mức lương cơ sở tăng thì mức hỗ trợ sẽ tăng theo).

- Các khoản hỗ trợ khác như hỗ trợ một lần số tiền 01 triệu đồng/khóa đào tạo để mua đồ dùng cá nhân; hỗ trợ 150.000 đồng đối với học sinh, sinh viên ở lại trường trong dịp Tết Nguyên đán; hỗ trợ mỗi năm một lần tiền đi lại từ nơi học về gia đình và ngược lại với mức 200.000 đồng/năm.

- Về nguyên tắc thực hiện chính sách:

+ Mỗi học sinh, sinh viên chỉ được hỗ trợ 01 lần khi tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng hoặc trình độ trung cấp theo chính sách quy định tại Quyết định này.

+ Trong một năm học được cấp đủ 12 tháng.

#### **IV. Chính sách học bổng**

Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17/07/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục nghề nghiệp năm 2014.

- Học bổng được cấp cho học sinh, sinh viên xếp từ loại Khá, Giỏi, Xuất sắc.

- Học bổng được cấp 10 tháng.

- Mức học bổng (Học bổng khuyến khích học tập được bố trí tối thiểu 2 - 8% nguồn thu học phí).

- Điều kiện và trình tự xét theo quy định./.